

Bản án số: 26/2018/HS - ST

Ngày 28 - 6 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG, TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Như Long

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Nguyễn Công Chiêu

Bà: Nguyễn Thị Ánh Tuyết

Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Tùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Lương – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2018, tại nhà văn hóa, Thôn C 1, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 25/2018/TLST-HS ngày 31/5/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 24/2018/QĐXXST-HS ngày 15/6/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C – Sinh ngày: 06/11/1980 tại huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Nguyễn Khắc T; Sinh năm: 1940 (Đã chết năm 2010) và bà Nguyễn Thị S; Sinh năm 1945 (Đã chết năm 2001).

Vợ: Vàng Thị T; Sinh năm 1982

Trú tại: Thôn N, xã X, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Con: Bị cáo có 03 con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2007;

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án. Tại bản án số 119/2014/HSST ngày 08/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã xử phạt Nguyễn Văn C 02 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/5/2014, đến ngày 19/6/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Tính đến ngày bị cáo phạm tội ngày 22/4/2018 bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy và đã từng bị Tòa án kết tội về tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/4/2018, tạm giam từ ngày 28/4/2018. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giam giữ công an huyện Bảo Thắng - Có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng: Ông Lưu Văn C - Có mặt;
Chị Đỗ Thị H, anh Nguyễn Tiến H, chị Vàng Thị T - Điều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

Những người chứng kiến: Anh Phạm Văn T, ông Nguyễn Đức V, anh Lê Văn H - Điều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 0 giờ ngày 22/4/2018 Nguyễn Văn C từ nhà trọ của ông Lưu Văn C tại tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai là nơi vợ chồng Nguyễn Văn C thuê cho con gái là Nguyễn Quỳnh C trọ học. Nguyễn Văn C một mình điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39 đi lên thành phố L với mục đích tìm chỗ mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến đoạn đường quốc lộ 4D gồm một đường rẽ đi Sa Pa, một đường đi lên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, C gặp một người bạn tên L. Tại đây L đã rủ Nguyễn Văn C lên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai để sử dụng ma túy (Heroine) bằng hình thức hít. Đến khoảng gần 4 giờ cùng ngày thì L đi về. Do trước đó khoảng 03 ngày Nguyễn Văn C đã gặp L và được L cho Nguyễn Văn C số điện thoại của một người phụ nữ tên H và giới thiệu H có ma túy bán. Do vậy Nguyễn Văn C đã dùng điện thoại Nokia 105 gồm 02 sim có số thuê bao 01693154007 và số thuê bao 01695809990 gọi đến số thuê bao 01673367983 của người phụ nữ tên H để hỏi mua ma túy sử dụng. Qua trao đổi Nguyễn Văn C nói với người này muốn mua 300.000đ Heroine, người này trả lời cứ đến nhà và đi đến cửa sổ nhà kho. Sau khi trao đổi xong Nguyễn Văn C điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39 đi theo quốc lộ 4D theo hướng đường đi Sa Pa được khoảng 100m thì rẽ tay phải, đi thêm khoảng 100m thì đến nhà người phụ nữ tên H. Khi đến nơi lúc này trời vẫn tối, qua ánh sáng của điện thoại Nguyễn Văn C thấy có một người phụ nữ đứng ở phía trong cửa sổ nhà kho, Nguyễn Văn C không nhìn rõ mặt và đặc điểm ngoại hình của người phụ nữ này. Sau đó Nguyễn Văn C đưa cho người phụ nữ này số tiền 300.000đ qua cửa sổ thì người này đưa cho Nguyễn Văn C 02 gói bọc giấy bạc, Nguyễn Văn C cầm và cho vào túi quần bên trái và đi về thị trấn P. Trên đường về Nguyễn Văn C đã dừng xe lại và bóc bao thuốc lá Vinataba và lấy 01 điếu ra hút, đồng thời Nguyễn Văn C cất 02 gói ma túy vào trong bao thuốc lá và đút vào túi quần bên phải, sau đó điều khiển xe về phòng trọ của con gái ở thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng 7 giờ 40 phút ngày 22/4/2018 Nguyễn Văn C bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bảo Thắng phát hiện và bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C 02 gói nhỏ được bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng là 0,57 gam, Nguyễn Văn C khai là Heroine. Ngoài ra cơ quan điều tra công an huyện Bảo Thắng còn thu giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại Nokia- 105 màu đen bên trong có lắp 02 sim; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn C và 707.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai về nguồn gốc và địa điểm mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Thị H; Sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét đã phát hiện và

thu giữ tại phòng ngủ của Đỗ Thị H và chồng là Nguyễn Tiến H gồm 02 gói nhỏ bằng giấy màu nâu bên trong có chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng là 0,05 gam. Nguyễn Tiến H khai là Heroine do Nguyễn Tiến H mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 83/GĐMT ngày 25/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận:

- Bì 1: 0,57 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là loại chất ma túy (Heroine) cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,06 gam vào công tác giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 0,51 gam Heroine;

- Bì 2: 0,05 gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Đỗ Thị H và Nguyễn Tiến H gửi giám định là chất ma túy (Heroine) vật chứng đã sử dụng hết trong giám định hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Về vật chứng: 0,51 gam Heroine còn lại sau giám định; 707.000đ (Bảy trăm linh bảy nghìn đồng); 01 điện thoại Nokia - 105 màu đen đã qua sử dụng có lắp 02 sim. Sim 1 có số thuê bao 01693154007 và sim 2 có số thuê bao 01695809990; 01 bao thuốc lá Vinataba vỏ bao màu vàng bên trong còn lại 19 điều thuốc lá, các điều đều bị cong nhăn là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 30/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 01 (Một) năm 03(Ba) tháng đến 01(Một) năm 09 (Chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu 0,51 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 điện thoại Nokia - 105 màu đen đã qua sử dụng có lắp 02 sim có số thuê bao 01693154007 và 01695809990; 01 bao thuốc lá Vinataba vỏ bao màu vàng bên trong còn lại 19 điều thuốc lá, các điều đều bị cong nhăn là vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai để sung công quỹ nhà nước và tiêu hủy.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 707.000đ (Bảy trăm linh bảy nghìn đồng) của Nguyễn Văn C để đảm bảo thi hành án.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp và đúng với trình tự thủ tục tố tụng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp khách quan với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Khoảng 0 giờ ngày 22/4/2018 Nguyễn Văn C điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39 của vợ là chị Vàng Thị T từ tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B đi lên thành phố Lào Cai với mục đích tìm chỗ mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Khi đến đoạn đường quốc lộ 4D gồm một đường rẽ đi Sa Pa, một đường đi lên đường cao tốc Nội Bài - Lào Cai, C gặp một người bạn tên L, C không biết rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú. Tại đây L đã rủ Nguyễn Văn C sử dụng ma túy (Heroine) bằng hình thức hít. Đến khoảng gần 4 giờ sáng cùng ngày thì L đi về. Do trước đó khoảng 03 ngày Nguyễn Văn C đã gặp L và được L cho Nguyễn Văn C số điện thoại của một người phụ nữ tên H và giới thiệu H có ma túy bán. Do vậy Nguyễn Văn C đã dùng điện thoại Nokia 105 có 02 sim có số thuê bao 01693154007 và số thuê bao 01695809990 để gọi đến số thuê bao 01673367983 của người phụ nữ tên H để hỏi mua ma túy sử dụng. Qua trao đổi Nguyễn Văn C nói với người này muốn mua 300.000đ Heroine, người này trả lời cứ đến nhà và đi đến cửa sổ nhà kho. Sau khi trao đổi xong Nguyễn Văn C điều khiển xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39 đi theo quốc lộ 4D theo hướng đường đi Sa Pa được khoảng 100m thì rẽ tay phải đi thêm khoảng 100m thì đến nhà người phụ nữ tên H do L giới thiệu. Tại đây Nguyễn Văn C đưa cho người phụ nữ này số tiền 300.000đ qua cửa sổ thì người này đưa cho Nguyễn Văn C 02 gói bọc giấy bạc bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, Nguyễn Văn C khai là Heroine, Nguyễn Văn C cầm và cho vào túi quần bên trái và đi về thị trấn P, huyện B, tỉnh Lào Cai. Trên đường về Nguyễn Văn C đã dừng xe lại bóc bao thuốc lá Vinataba lấy 01 điếu ra hút, đồng thời Nguyễn Văn C cất 02 gói ma túy vào trong bao thuốc lá và đút vào túi quần bên phải sau đó điều khiển xe về phòng trọ của con gái ở thị trấn P. Đến khoảng 7 giờ 40 phút ngày 22/4/2018 Nguyễn Văn C bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bảo Thắng phát hiện và bắt quả tang về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn C 02 gói nhỏ được bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng là 0,57 gam, Nguyễn Văn C khai là Heroine. Ngoài ra cơ quan điều tra công an huyện Bảo Thắng còn thu giữ của Nguyễn Văn C 01 điện thoại Nokia- 105 màu đen bên trong có lắp 02

sim; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Văn C và 707.000đ tiền ngân hàng nhà nước Việt nam.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C khai về nguồn gốc và địa điểm mua ma túy. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Đỗ Thị H; Sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ tại phòng ngủ của Đỗ Thị H và chồng là Nguyễn Tiến H gồm 02 gói nhỏ bằng giấy màu nâu bên trong có chứa chất bột khô màu trắng, vón cục có tổng trọng lượng là 0,05 gam. Nguyễn Tiến H khai là Heroine do Nguyễn Tiến H mua về để sử dụng do bản thân nghiện chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định về ma túy số 83/GĐMT ngày 25/4/2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,57 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của Nguyễn Văn C gửi giám định là loại chất ma túy (Heroine) cơ quan giám định đã trích mẫu và sử dụng hết 0,06 gam vào công tác giám định. Hoàn lại cơ quan trưng cầu giám định 0,51 gam Heroine;

0,05 gam chất bột khô màu trắng, vón cục thu giữ trong quá trình khám xét tại nơi ở của Đỗ Thị H và Nguyễn Tiến H gửi giám định là chất ma túy (Heroine) vật chứng đã sử dụng hết trong giám định không hoàn lại cơ quan trưng cầu.

Quá trình điều tra Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đã tàng trữ 0,57 gam Heroine. Do vậy có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 như kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương. Xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy được pháp luật bảo vệ. Vì vậy cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm minh và lên một mức hình phạt phù hợp tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại Điểm h, Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là "Tái phạm".

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đó là " Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải".

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân không có tài sản riêng, gia đình bị cáo thuộc hộ cận nghèo của xã. Do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Liên quan trong vụ án còn có Đỗ Tiến H là người đã bị cơ quan điều tra công an huyện Bảo Thắng khám xét tại nơi ở và thu giữ 02 gói Heroine có trọng lượng 0,05 gam. Qua đấu tranh Nguyễn Tiến H khai mua về để sử dụng cho bản thân, không nhằm mục đích bán kiếm lời. Xét thấy trọng lượng Heroine thu giữ của Nguyễn Tiến H không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 20/QĐ - XPVPHC ngày 25/4/2018 đối với Nguyễn Tiến H về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" bằng hình

thức phạt tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Ngày 03/5/2018 Nguyễn Tiến H đã chấp hành xong việc nộp phạt. Hội đồng xét xử xét thấy là có căn cứ và đúng pháp luật nên không đề cập xử lý.

Đối với Đỗ Thị H là người bị cáo khai đã trao đổi bán ma túy cho bị cáo qua điện thoại. Qua kết quả kiểm tra điện thoại của Đỗ Thị H xác định không có tin nhắn và cuộc gọi nào liên quan đến số thuê bao của bị cáo Nguyễn Văn C vào đêm ngày 22/4/2018. Mặt khác quá trình điều tra Nguyễn Văn C đều xác định Đỗ Thị H không phải là người bán ma túy cho Nguyễn Văn C. Do vậy cơ quan điều tra không đủ cơ sở chứng minh việc mua bán ma túy giữa Đỗ Thị H và Nguyễn Văn C, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Đỗ Thị H là có căn cứ. Nên Hội đồng xét xử không xem xét đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với Đỗ Thị H.

Đối với thuê bao số 01673367983 của người phụ nữ tên H mà bị cáo Nguyễn Văn C khai đã điện thoại hỏi để mua ma túy. Quá trình điều tra xác định số thuê bao trên là của anh Nguyễn Văn K - Sinh năm 1985 ở xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái. Anh Nguyễn Văn K khai đã đăng ký sử dụng thuê bao này từ đầu năm 2017 nhưng sau khi sử dụng được khoảng 02 tháng thì đã bị mất máy điện thoại và sim, hiện nay anh Nguyễn Văn K không biết ai là người sử dụng thuê bao này. Do không xác định được ai là người đang trực tiếp sử dụng số thuê bao trên, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp, nên không đề cập xử lý.

Đối với người đàn ông tên L là người cho bị cáo số điện thoại và chỉ nhà phụ nữ tên H cho bị cáo đến mua ma túy. Quá trình điều tra do không xác định được L có nhân thân và địa chỉ nơi cư trú ở đâu. Nên cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý. Nên hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[7]Về vật chứng: Đối với 0,51 gam Heroine còn lại sau giám định; 01 bao thuốc lá Vinataba vỏ bao màu vàng bên trong còn lại 19 điếu thuốc lá, các điếu đều bị cong nhăn; 02 sim điện thoại có số thuê bao 01693154007, 01695809990 đây là vật chứng nhà nước cấm lưu hành và là vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hội đồng xét xử cần áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 tuyên tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại Nokia - 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C xét thấy là công cụ bị cáo sử dụng trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai nên Hội đồng xét xử cần áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự 2015; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu để sung công quỹ nhà nước.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39 là phương tiện bị cáo sử dụng đi mua ma túy vào đêm ngày 22/4/2018. Quá trình điều tra xác định chiếc xe này là thuộc sở hữu của chị Vàng Thị T là vợ của bị cáo. Tại thời điểm bị cáo sử dụng xe máy đi mua ma túy chị Vàng Thị T không biết mục đích bị cáo đi đâu, bản thân chị Vàng Thị T không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị

cáo. Do vậy cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 24B2 - 010.39. Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 chứng minh thư nhân dân số 063195119 mang tên Nguyễn Văn C. Xác định không liên quan gì đến hành vi phạm tội của Nguyễn Văn C nên cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo theo biên bản trả lại đồ vật tài liệu ngày 18/5/2018. Xét thấy là phù hợp nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với số tiền 707.000đ (Bảy trăm linh bảy nghìn đồng) thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn C hiện đang lưu giữ tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hội đồng xét xử xét thấy số tiền này là của bị cáo Nguyễn Văn C không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần tuyên tạm giữ 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo việc thi hành án về án phí đối với bị cáo. Số tiền còn lại là 507.000đ (Năm trăm linh bảy nghìn đồng) Hội đồng xét xử cần áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam giữ ngày 22/4/2018.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,51 gam Heroine còn lại sau giám định là vật chứng nhà nước cấm lưu hành; 01 bao thuốc lá Vinataba vỏ bao màu vàng bên trong còn lại 19 điếu; 02 sim điện thoại có số thuê bao 01693154007, 01695809990 là vật chứng không còn giá trị sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Áp dụng Điểm a Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu để sung công quỹ nhà nước: 01 điện thoại Nokia - 105 màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn C. Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Áp dụng Điểm b Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tuyên tiếp tục tạm giữ của bị cáo Nguyễn Văn C 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) để đảm bảo việc thi hành án. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn C 507.000đ (Năm trăm linh bảy nghìn đồng) tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Khoản 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện(02);
- PC 81;
- THA HS - DS (02);
- Bị cáo;
- Lưu HS – TA- VP(03).

**THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Như Long